

Số: 190/QĐ-UBND

Tân Long, ngày 10 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai thu, chi ngân sách phường Tân Long
9 tháng năm 2023**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 02/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của Công chức Kế toán - Tài chính phường Tân Long,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thu, chi ngân sách phường Tân Long 9 tháng năm 2023 (Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Công chức văn phòng - Thống kê, Ban tài chính, Kế toán ngân sách, các bộ phận chuyên môn, tập thể, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- UBND thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- MTTQ phường;
- Các ban ngành đoàn thể phường;
- Trụ sở UBND phường;
- Các tổ DP;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lâm Anh Tuấn

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ (6 THÁNG, NĂM)

Từ tháng 1 đến tháng 9 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (6 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu	7.219.345.193	5.391.683.072	74,68
1.	Các khoản thu 100%	73.000.000	62.484.000	85,59
2.	Các khoản thụ phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.398.700.000	481.553.879	36,97
3.	Thu chuyển nguồn	1.427.185.111	1.427.185.111	100,00
4	Thu kết dư ngân sách	537.670.082	537.670.082	100,00
5	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.782.790.000	2.882.790.000	76,21
	- Bổ sung cân đối ngân sách	3.703.214.000	2.803.214.000	75,70
	- Bổ sung có mục tiêu	79.576.000	79.576.000	100,00
II.	Tổng số chi	5.242.333.000	3.502.136.834	66,80
1.	Chi đầu tư phát triển			
2.	Chi thường xuyên	5.242.333.000	3.502.136.834	66,80
3.	Dự phòng			

Ngày 10 tháng 10 năm 2023

Bộ phận tài chính, kế toán xã

TM. UBND xã, phường, thị trấn
Chủ tịch



Nguyễn Thị Lan Hương

(Ký tên và đóng dấu)

Lâm Anh Tuấn

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ

Từ tháng 1 đến tháng 9 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	9.630.645.193	7.219.345.193	6.424.872.594	5.391.683.072	66,71	74,68
A. Thu ngân sách NN	3.883.000.000	1.471.700.000	1.577.227.401	544.037.879	40,62	36,97
I. Các khoản thu 100%	73.000.000	73.000.000	62.484.000	62.484.000	85,59	85,59
- Phí, lệ phí	67.000.000	67.000.000	56.278.000	56.278.000	84	84
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	6.000.000	6.000.000	6.206.000	6.206.000	103,43	103,43
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	3.810.000.000	1.398.700.000	1.514.743.401	481.553.879	39,76	34,43
I. Các khoản thu phân chia	718.000.000	336.400.000	322.000.283	177.989.006	44,85	52,91
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	120.000.000	60.000.000	138.570.551	69.285.310	115,48	115,48
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	62.000.000	62.000.000	58.886.333	58.886.333	94,98	94,98
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	536.000.000	214.400.000	124.543.399	49.817.363	23,24	23,24
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	3.092.000.000	1.062.300.000	1.192.743.118	303.564.873	38,58	28,58
- Thuế giá trị gia tăng	585.000.000	175.500.000	431.568.781	124.292.039	73,77	70,82
- Thuế TNDN	290.000.000		264.472.180		91,2	

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
- Thuế thu nhập cá nhân từ đất	2.217.000.000	886.800.000	466.856.302	179.272.834	21,06	20,22
- Thu phạt trong lĩnh vực thuế			15.845.856			
- Thu nhập từ HĐ cho thuê TS			13.999.999			
B. Thu chuyển nguồn	1.427.185.111	1.427.185.111	1.427.185.111	1.427.185.111	100	100
C. Thu kết dư ngân sách năm trước	537.670.082	537.670.082	537.670.082	537.670.082	100	100
D. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.782.790.000	3.782.790.000	2.882.790.000	2.882.790.000	76,21	76,21
- Bổ sung cân đối ngân sách	3.703.214.000	3.703.214.000	2.803.214.000	2.803.214.000	75,7	75,7
- Bổ sung có mục tiêu	79.576.000	79.576.000	79.576.000	79.576.000	100	100

Ngày 10 tháng 10 năm 2023

Bộ phận tài chính, kế toán xã

TM. UBND xã, phường, thị trấn

Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Lan Hương



Lâm Anh Tuấn

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ

Từ tháng 1 đến tháng 9 Năm 2023

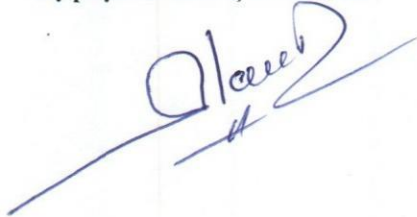
Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi ngân sách xã	5.242.333.000		5.242.333.000	3.502.156.834		3.502.156.834	66,81		66,81
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	836.839.000		836.839.000	652.466.030		652.466.030	77,97		77,97
- Chi dân quân tự vệ	422.334.000		422.334.000	340.892.030		340.892.030	80,72		80,72
- Chi trật tự an toàn xã hội	414.505.000		414.505.000	311.574.000		311.574.000	75,17		75,17
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế									
5. Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000						
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	7.700.000		7.700.000	30,8		30,8
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế									
- Giao thông									
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản									
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.122.533.000		4.122.533.000	2.764.354.404		2.764.354.404	67,05		67,05
Trong đó: Quỹ lương				2.731.900.775		2.731.900.775			
10.1. Quản lý Nhà nước	2.296.821.000		2.296.821.000	1.475.978.331		1.475.978.331	64,26		64,26
10.2. Hội đồng nhân dân	297.000.000		297.000.000	198.135.623		198.135.623	66,71		66,71
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	620.000.000		620.000.000	500.873.097		500.873.097	80,79		80,79
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	386.556.000		386.556.000	209.868.953		209.868.953	54,29		54,29
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	114.045.000		114.045.000	70.731.772		70.731.772	62,02		62,02
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	105.460.000		105.460.000	78.657.916		78.657.916	74,59		74,59
10.7. Hội Cựu chiến binh	64.000.000		64.000.000	51.561.980		51.561.980	80,57		80,57
10.8. Hội Nông dân	121.883.000		121.883.000	99.318.232		99.318.232	81,49		81,49

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	26.200.000		26.200.000	19.574.100		19.574.100	74,71		74,71
10.10. Hội Người cao tuổi	26.200.000		26.200.000	20.936.400		20.936.400	79,91		79,91
10.11. Hội khuyến học	16.092.000		16.092.000	12.906.000		12.906.000	80,2		80,2
10.12. Chi hỗ trợ khác (Hội đặc thù)	48.276.000		48.276.000	25.812.000		25.812.000	53,47		53,47
11. Chi cho công tác xã hội	222.961.000		222.961.000	77.636.400		77.636.400	34,82		34,82
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	27.649.000		27.649.000	21.594.400		21.594.400	78,1		78,1
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
- Trợ cấp xã hội, quà tết cho đối tượng CS, hỗ trợ sc nhà cho người có công với CM	123.400.000		123.400.000	23.400.000		23.400.000	18,96		18,96
- Khác	71.912.000		71.912.000	32.642.000		32.642.000	45,39		45,39
12. Chi khác									
13. Dự phòng									
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

Ngày 10 tháng 10 năm 2023

Bộ phận tài chính, kế toán xã



Nguyễn Thị Lan Hương

TM. UBND xã, phường, thị trấn
Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)



Lâm Anh Tuấn

Tân Long, ngày 10 tháng 10 năm 2023

THUYẾT MINH

Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách phường Tân Long 9 tháng năm 2023

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 02/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 của HĐND phường Tân Long về việc phân bổ dự toán thu - chi ngân sách của UBND phường Tân Long năm 2023.

UBND phường thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách phường 9 tháng năm 2023, cụ thể như sau:

I. Thu ngân sách 9 tháng năm 2023:

1.1. Tổng thu NS 9 tháng thực hiện: 6.424.872.594đ/9.630.645.193đ = 66,71%

Trong đó:

- Thu ngân sách NN: 1.577.227.401đ/3.883.000.000đ = 40,62%
- Thu bổ sung từ NS cấp trên: 2.882.790.000đ/3.782.790.000đ = 76,21%
- Thu kết dư ngân sách: 537.670.082đ/537.670.082đ = 100%
- Thu chuyển nguồn NS: 1.427.185.111đ/1.427.185.111đ = 100%

1.2. Tổng thu NS phường 9 tháng thực hiện: 5.391.683.072đ/7.219.345.195đ = 74,68%

Trong đó:

- Thu điều tiết: 544.037.879đ/1.471.700.000đ = 36,97%
- Thu bổ sung từ NS cấp trên: 2.882.790.000đ/3.782.790.000đ = 76,21%
- Thu kết dư ngân sách: 537.670.082đ/537.670.082đ = 100%
- Thu chuyển nguồn NS: 1.427.185.111đ/1.427.185.111đ = 100%

Các khoản thu điều tiết ngân sách phường được hưởng 9 tháng năm 2023 đạt 74,68% dự toán. Trong đó, thuế thu nhập cá nhân từ đất đạt: 20,22%; Lệ phí trước bạ

đạt 23,24% hai chỉ tiêu này đạt tỷ lệ rất thấp nguyên nhân là do thị trường bất động sản ‘đóng băng’, dự toán năm 2023 thành phố giao cao lấy số thực hiện của năm 2022 nhân với tăng trưởng, chỉ tiêu này số thu phụ thuộc vào thị trường mua bán bất động sản. Bên cạnh đó trên địa bàn phường nhiều năm nay không có nguồn quỹ đất để mở mang khu dân cư, chỉ chủ yếu mua đi bán lại trong dân. Hai chỉ tiêu này là nguồn thu chính chiếm tỷ trọng lớn trong dự toán thu ngân sách năm 2023 chiếm tới 72,2% và tỷ lệ điều tiết ngân sách phường được hưởng là 40%. Do tỷ lệ thu đạt thấp đã ảnh hưởng nhiều đến thu ngân sách nhà nước và thu ngân sách phường, nên công tác chi ngân sách quý 3/2023 cũng gặp rất nhiều khó khăn.

2. Chi ngân sách 9 tháng năm 2023:

- Tổng chi ngân sách đạt: 3.502.156.834 đồng/5.242.333.000 đồng = 66,81 % dự toán.

Trong đó:

+ Chi thường xuyên: 3.502.156.834 đồng/5.242.333.000 đồng = 66,81 % dự toán.

+ Chi đầu tư xây dựng cơ bản: đạt 0 triệu đồng.

3. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân 9 tháng năm 2023:

Công tác quản lý và điều hành nhiệm vụ chi ngân sách 9 tháng năm 2023, đã bám sát dự toán được giao. Do thu ngân sách đạt thấp nên đã ảnh hưởng đến nhiệm vụ chi, UBND phường đã đề ra giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, trong sử dụng điện, nước, hội nghị... và một số các hoạt động của Đảng, HĐND, UBND phường và các ban ngành Đoàn thể đều phải cắt giảm và tiết kiệm để ưu tiên chi trả các chế độ chính sách như: Lương, phụ cấp, BHYT, BHXH và các nhiệm vụ cấp bách của địa phương. Việc quản lý tài sản công cũng được quan tâm và quản lý đảm bảo theo đúng quy định và sử dụng đúng đích mục, có hiệu quả.

Ngoài nhiệm vụ chi thường xuyên, UBND phường đã chủ động bổ sung kinh phí từ nguồn ngân sách cấp trên cấp thực hiện các nhiệm vụ phát sinh như: Mua trng thiết bị phục vụ đề án 06..

Trên đây là thuyết minh thu, chi ngân sách 9 tháng năm 2023 của UBND phường Tân Long.

KẾ TOÁN



Nguyễn Thị Lan Hương



Lâm Anh Tuấn